

BẢNG MA TRẬN, ĐẶC TẢ KIẾN THỨC
ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KỲ II
Năm học 2024-2025- Môn Sinh – Khối 10
Thời gian: 45 phút

I. HÌNH THỨC:

- Phần I: dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng - **20 câu x 0.25 điểm**
- Phần II: dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/Sai. Mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý thí sinh lựa chọn đúng hoặc sai - **3 Câu- 3 điểm.**
- Phần III: Tự luận - **4 câu – 2 điểm.**

II. BẢNG MA TRẬN

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng điểm			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ “Đúng/Sai”			Tự luận						
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở tế bào	Enzyme				Đ/S1 0.25	Đ/S1 0.5	Đ/S1 0.25	0.25	0.25	1.5	0.5	0.75	1.75	30%
2	Chu kỳ tế bào – Phân bào	Chu kỳ tế bào – Nguyên phân	1.25	0.5	0.25	Đ/S2 0.25	Đ/S2 0.5	Đ/S2 0.25				1.5	1	0.5	30%
3		Quá trình giảm phân	0.5	0.25	0.25	Đ/S3 0.25	Đ/S3 0.5	Đ/S3 0.25				0.75	0.75	0.5	20%
4		Công nghệ tế bào	1.25	0.5	0.25							1.25	0.5	0.25	20%

Tổng số câu	12	5	3	3	6	3	1	1	2	16	12	8	36
Tổng số điểm	3	1.25	0.75	0.75	1.5	0.75	0.25	0.25	1.5	4	3	3	10
Tỉ lệ	30%	12.5%	7.5%	7.5%	15%	7.5%	2.5%	2.5%	15%	40%	30%	30%	100%

III. ĐẶC TẢ KIẾN THỨC

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá								
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ “Đúng/Sai”			Tự luận		
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở tế bào	Enzyme	Nhận biết Nêu được khái niệm enzyme. Nêu được cấu trúc của enzyme. Nêu được cơ chế tác động của enzyme. Thông hiểu Trình bày được vai trò của enzyme trong quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng. Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động xúc tác của enzyme. Vận dụng cao Làm được thí nghiệm phân tích ảnh hưởng của một số yếu tố đến hoạt tính của enzyme; Làm được thí nghiệm kiểm tra hoạt tính thủy phân tinh bột của amylase.				Đ/S1 1 ý	Đ/S1 2 ý	Đ/S1 1 ý	0.25	0.25	1.5
2	Chủ đề....	Chu kỳ tế bào – Nguyên phân	Nhận biết Nêu được khái niệm chu kì tế bào. Nêu được một số biện pháp phòng tránh ung thư.	TN1 TN2 TN3 TN4	TN6 TN7	TN8	Đ/S2 1 ý	Đ/S2 2 ý	Đ/S2 1 ý			

			Thông hiểu	TN5								
		Quá trình giảm phân	Dựa vào sơ đồ, trình bày được các giai đoạn trong chu kì tế bào. Dựa vào sơ đồ, trình bày được mối quan hệ giữa các giai đoạn trong chu kì tế bào. Dựa vào cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể, giải thích được quá trình nguyên phân là cơ chế sinh sản của tế bào. Trình bày được một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình giảm phân. Lập được bảng so sánh quá trình nguyên phân và quá trình giảm phân. Trình bày được một số thông tin về bệnh ung thư ở Việt Nam. Vận dụng Giải thích được sự phân chia tế bào một cách không bình thường có thể dẫn đến ung thư. Dựa vào cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể để giải thích được quá trình giảm phân, thụ tinh cùng với nguyên phân là cơ sở của sinh sản hữu tính ở sinh vật. Vận dụng cao Vận dụng kiến thức về nguyên phân vào giải thích một số vấn đề trong thực tiễn. Vận dụng kiến thức về giảm phân vào giải thích một số vấn đề trong thực tiễn.	TN9 TN10	TN11	TN12	Đ/S3 1 ý	Đ/S3 2 ý	Đ/S3 1 ý			

			Thực hành làm được tiêu bản nhiễm sắc thể để quan sát quá trình nguyên phân (hành tây, hành ta, đại mạch, cây tỏi, lay ơn, khoai môn,...). Làm được tiêu bản quan sát quá trình giảm phân ở tế bào thực vật (hoa hành,...). Làm được tiêu bản quan sát quá trình giảm phân ở tế bào động vật (châu chấu đực,...).									
		Công nghệ tế bào	Nhận biết – Vận dụng Nêu được khái niệm công nghệ tế bào thực vật. Nêu được nguyên lí công nghệ tế bào thực vật. Nêu được một số thành tựu của công nghệ tế bào thực vật. Nêu được khái niệm công nghệ tế bào động vật. Nêu được nguyên lí công nghệ tế bào động vật. Nêu được một số thành tựu của công nghệ tế bào động vật.	TN13 TN14 TN15 TN16 TN17	TN18 TN19	TN20						
Tổng số câu				12	5	3	3	6	3	1	1	2
Tổng số điểm				3	1.25	0.75	0.75	1.5	0.75	0.25	0.25	1.5
Tỉ lệ				30%	12.5%	7.5%	7.5%	15%	7.5%	2.5%	2.5%	15%